

Số:12/2025/QĐST-DS

Cam Lâm, ngày 12 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 60/2025/TLST-DS ngày 18 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Á

Trụ sở: D N, Phường E, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P - Tổng giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Đình L - Phó Giám đốc Phòng Quản lý nợ.

Địa chỉ: Lầu H, Tòa nhà A, D đường C, Phường A, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh. (Theo giấy uỷ quyền số 1214/UQ -QLN.24 ngày 06/8/2024)

Ông Nguyễn Đình L uỷ quyền lại cho ông Đỗ Hữu H

Địa chỉ: H Q, L, Thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. (Theo Giấy uỷ quyền số 2385/UQ-QLN.24 ngày 23/12/2024)

* Bị đơn:

- Ông Võ Văn T, sinh năm 1972.

- Bà Nguyễn Nữ Trâm O, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngày 28/11/2025, bà Nguyễn Nữ Trâm O và ông Võ Văn T phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á toàn bộ số tiền vay tính đến ngày 04/6/2025 là 515.474.445 đồng, trong đó nợ gốc 435.527.828 đồng, nợ lãi trong hạn 25.692.312 đồng, lãi quá hạn là 51.400.836 đồng và phạt chậm trả lãi 2.853.469 đồng và các khoản lãi phát sinh từ ngày 05/6/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ theo hợp đồng tín dụng số CRA.CN.3335.220623 ngày 23/6/2023 và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dành cho khách hàng cá nhân ngày 23/6/2023.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á hoàn trả lại tài sản thế chấp là bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DG 182015, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CS 09172 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh K cấp ngày 03/6/2022 cho bà Nguyễn Nữ Trâm O và ông Võ Văn T theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số CRA.BĐCN.484.220623 ngày 23/6/2023 khi bà O, ông T trả xong số tiền nợ 515.474.445 đồng và các khoản lãi phát sinh từ ngày 05/6/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ theo hợp đồng tín dụng số CRA.CN.3335.220623 ngày 23/6/2023 và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dành cho khách hàng cá nhân ngày 23/6/2023.

Trường hợp bà O, ông T vi phạm không trả nợ theo thỏa thuận thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự thi hành buộc bà O, ông T trả nợ và xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với thửa đất số 44, tờ bản đồ số 2, địa chỉ: thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Võ Văn T và bà Nguyễn Nữ T1 Oanh theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số CRA.BĐCN.484.220623 ngày 23/6/2023 để thu hồi nợ.

*Về án phí: Bà Nguyễn Nữ Trâm O và ông Võ Văn T chịu án phí dân sự sơ thẩm là 12.309.489 đồng (*Mười hai triệu ba trăm linh chín nghìn bốn trăm tám mươi chín đồng*).

H1 lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á 11.348.000 đồng (*Mười một triệu ba trăm bốn mươi tám nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0008396 ngày 15/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lâm.

* Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Nữ Trâm O và ông Võ Văn T phải hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á số tiền 10.000.000 đồng.

Kể từ ngày Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Nguyễn Nữ Trâm O và ông Võ Văn T chậm hoàn trả tiền chi phí tố tụng

nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- CC THADS huyện Cam Lâm
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Hà